ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3783 /UBND-BTCD V/v lưu đơn phản ánh, kiến nghị của ông K'Pai	*Đắk Glong, ngày 10 tháng 9 năm 2024*

Kính gửi: ông K'Pai
(Địa chỉ: bon ting Wel Đăng, xã Đắk Ha, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông).

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong nhận được đơn của ông K'Pai. Địa chỉ: bon ting Wel Đăng, xã Đắk Ha, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Nội dung đơn: Đề nghị điều tra, xác minh làm rõ việc giải quyết đơn thư của Ủy ban nhân dân xã Đắk Ha.

Sau khi xem xét nội dung đơn và theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân huyện nhận thấy các nội dung đơn của ông K'Pai đã được Ủy ban nhân dân huyện chuyển đến Ủy ban nhân dân xã Đắk Ha xem xét, giải quyết và trả lời tại Công văn 311/UBND-ĐC ngày 18/7/2024 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Ha *(có văn bản kèm theo)*. Nếu chưa hài lòng với nội dung trả lời của Ủy ban nhân dân xã Đắk Ha đề nghị ông K'Pai liên hệ Ủy ban nhân dân xã Đắk Ha để được giải quyết.

Ủy ban nhân dân huyện thông báo lưu đơn để ông K'Pai được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Ký bởi: Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong
Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông
Thời gian ký: 10/09/2024 14:36:48

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG T. ĐẮK NÔNG

Trần Nam Thuần

10

8CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk Ha, ngày 23 tháng 8 năm 2024

ĐƠN KÊU CỨU KHẨN CẤP

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông;
- Thanh tra tỉnh Đắk Nông;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong.

Chúng tôi là:

1. Ông K Pai – Sinh năm: 1957
2. Bà H'Lem – Sinh năm: 1963

Cùng trú tại: Bon Ting Wel Đăng, xã Đắk Ha, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông

Chúng tôi xin trình bày với Qúy cơ quan sự việc như sau:

Chúng tôi có 1 mảnh đất (khoảng hơn 1,2 ha) tại thôn 2 Xã Đắk Ha, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông (nay thuộc thôn 3, vị trí đất là từ chỗ đường nhà thờ xã đi vào khoảng 800m bên hướng tay phải). Thửa đất này được chúng tôi tự khai hoang để đưa vào trồng trọt canh tác cũng như bao hộ dân tộc thiểu số khác trong bon làng từ năm 2002. Chúng tôi sử dụng, sinh sống, ổn định, liên tục, lâu dài từ trước đến nay, chưa từng có tranh chấp với với bất kỳ cá nhân, tổ chức nào từ năm 2002 đến khoảng tháng 10/2023 thì bị UBND xã Đắk Ha đến xâm phạm một phần diện tích để làm tường rào nhà văn hóa xã Đắk Ha.

Năm 2004 khi có đợt làm sổ thì cán bộ địa chính đến đo đạc và gia đình tôi được nhà nước cấp cho chúng tôi 01 cuốn sổ đỏ Giấy chứng nhận QSDĐ số AB116692 ngày 14/7/2005 do UBND huyện Đắk Nông cấp, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: HA024978 mang tên K PAI thuộc thửa đất số 83, tờ bản đồ số 07, diện tích 2.142 m^2. Đến ngày 02/10/2023 được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Nông cấp đổi GCN QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DM024194, số vào sổ cấp GCN: VP09764, thửa đất số 128, tờ bản đồ số 52, diện tích: 2.122,4 m^2.

Phần diện tích đất còn lại chúng tôi chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử sụng đất hiện thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ số 52. Và tại trang số 115 sổ mục kê đất đai năm 2017 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông lập ngày 10/8/2017 thể hiện thửa đất số 14, tờ bản đồ số 52 do ông K'Pai là người sử dụng, quản lý đất; mã đối tượng sử dụng, quản lý đất được ghi bằng mã (ký hiệu): "GDC" là hộ gia đình, cá nhân; hiện trạng sử dụng đất với diện tích là: 10.534,1 m^2, loại đất: CLN (cây lâu năm).

Tuy nhiên đến khoảng tháng 10/2023 thì chúng tôi bị UBND xã Đắk Ha đến xâm phạm một phần diện tích khoảng 5.000 m^2 để làm tường rào nhà văn hóa xã Đắk Ha mà không có bất kỳ quyết định thu hồi, bồi thường, hỗ trợ nào cho chúng tôi. Nên ngày 08/4/2024 chúng tôi có làm đơn khiếu nại gửi các cơ quan chức năng khiếu nại UBND xã Đắk Ha về hành vi hành chính trong việc thực hiện nhiệm vụ công vụ (thu hồi đất để xây dựng công trình nhà văn hóa xã Đắk Ha).

Đến ngày 22/7/2024 chúng tôi nhận được văn bản số: 311/UBND-ĐC đề ngày 18/7/2024 của UBND xã Đắk Ha về việc trả lời đơn phản ánh, kiến nghị của ông K'Pai, bà H'Lem và bà Trịnh Thị Chỉnh.

Tại dòng số 20 từ trên xuống dưới thuộc trang số 2 Văn bản số: 311/UBND-ĐC đề ngày 18/7/2024 của UBND xã Đắk Ha thì UBND xã Đắk Ha xác định đơn chúng tôi gửi là Đơn khiếu nại nhưng Chủ tịch UBND xã Đắk Ha đã thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết khiếu nại; không giải quyết khiếu nại; làm sai lệch các thông tin, tài liệu, hồ sơ vụ việc khiếu nại; cố ý giải quyết khiếu nại trái pháp luật - vi phạm khoản 2 điều 6 Các hành vi bị nghiêm cấm theo Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011. Cụ thể như sau:

1. Không thông báo cho người khiếu nại biết về việc thụ lý giải quyết khiếu nại.
2. Không tổ chức đối thoại với người khiếu nại.
3. Không ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại.
4. Không thực hiện việc xác minh hiện trạng thực tế.
5. Giải quyết khiếu nại kéo dài không đúng thời gian quy định.

Những việc làm này của ông Đoàn Công Hoàng – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đắk Ha – người có thẩm quyền và trách nhiệm giải quyết khiếu nại đã vi phạm các quy định của Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011 và Nghị định 124/2020/NĐ-CP về hướng dẫn thi hành Luật Khiếu nại.

Do đó, bằng đơn này chúng tôi KHẨN THIẾT kính đề nghị Qúy cơ quan tiến hành điều tra, xác minh làm rõ những sai phạm nghiêm trọng như đã nêu ở trên và xử lý vi phạm kỷ luật (nếu có), đồng thời yêu cầu UBND xã Đắk Ha khôi phục lại hiện trạng đất, hoa màu và đền bù những tổn thất cho chúng tôi theo quy định của pháp luật.

Mọi thông tin liên hệ giải quyết vụ việc xin vui lòng liên hệ với Luật sư bà Trần Thị Lan – Địa chỉ: 13C2, tổ 10, khu phố 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, điện thoại: 0947.246.465.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

Đính kèm theo đơn gồm:

- Văn bản số: 311/UBND-ĐC ngày 18/7/2024 của UBND xã Đắk Ha (bản photo);
- Sổ mục kê đất đai năm 2017 của Sở Tài nguyên và môi trường (bản photo).
- GCN QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DM024194 (bản photo).

NGƯỜI LÀM ĐƠN

Kpai Hlem

K Pai **H'Lem**

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐĂK HA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 311/UBND-ĐC Về việc trả lời đơn phản ánh, kiến nghị của ông K'Pai, bà H'Lem, và bà Trịnh Thị Chỉnh.	*Đăk Ha, ngày 18 tháng 7 năm 2024*

Kính gửi:

- Ông K'Pai và bà H'Lem

Địa chỉ: Bon Ting Wel Đăng, xã Đăk Ha, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông

- Bà Trịnh Thị Chỉnh.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Đăk Ha, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông

UBND xã Đăk Ha nhận được Công văn chỉ đạo số 1274/UBND-BTCD, ngày 17/4/2024 của Ban tiếp công dân - UBND huyện về việc giao UBND xã Đăk Ha xử lý đơn kiến nghị của ông K'Pai, bà H'Lem và Trịnh Thị Chỉnh, địa chỉ thường trú: Bon Ting Wel Đăng, thôn 3, xã Đăk Ha, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.

Nội dung kiến nghị của ông K'Pai, bà H'Lem và Trịnh Thị Chỉnh: *"Đất do gia đình đang canh tác nhưng UBND xã Đăk Ha cho là đất công do UBND xã Đăk Ha quản lý"*. Địa chỉ thửa đất: Thôn 3, xã Đăk Ha, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.

1. Tóm tắt nội dung đơn ông K'Pai, H'Lem và bà Trịnh Thị Chỉnh (đơn gửi đến UBND xã là Đơn Khiếu Nại được ông K'Pai, bà H'Lem và bà Trịnh Thị Chỉnh cùng ký tên).

- Ông K'Pai và bà H'Lem thường trú tại xã Đăk Ha, huyện Đăk Nông, tỉnh Đăk Lăk (nay là xã Đăk Ha, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông) có khai hoang 01 lô đất diện tích khoảng hơn 1.2 ha. Sử dụng ổn định, không có tranh chấp.

- Ngày 14/7/2005, ông K'Pai được UBND huyện Đăk Nông (cũ) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 83, tờ bản đồ số 07, diện tích: 2142 m² đất trồng cây lâu năm, số phát hành Giấy chứng nhận AB 116 692, số vào sổ Giấy chứng nhận: HA 024 978.

- Năm 2013, Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Đăk Nông Hợp đồng với đơn vị tư vấn đo đạc, số hóa tổng thể xã Đăk Ha, trong đó ông K'Pai và bà H'Lem đã được đo đạc và nghiệm thu thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ 52, diện tích hơn 10.534,1m².

- Năm 2021, vì điều kiện gia đình, ông K'Pai và bà H'Lem đã sang nhượng cho gia đình bà Nguyễn Thị Tốt (mẹ của bà Trịnh Thị Chỉnh) với diện tích khoảng 7030 m² (bằng giấy viết tay).

- Năm 2023, UBND xã Đăk Ha thực hiện đầu tư xây dựng công trình: Nhà văn hóa xã Đăk Ha; Hạng mục: San lấp mặt bằng, cổng, tường rào, nhà vệ sinh, đài nước, giếng nước đã tự ý thu hồi đất và không bồi thường thiệt hại cho gia đình tôi, cơ sở

pháp lý nào để thu nhồi đất của gia đình tôi. Đề nghị UBND xã Đăk Ha khôi phục lại hiện trạng ban đầu và đền bù thiệt hại cho gia đình ông K'Pai và bà H'Lem.

- Đề nghị UBND xã Đăk Ha làm rõ phần diện tích còn lại chưa được cấp Giấy chứng nhận QSD đất đã đăng ký và mang tên chủ sử dụng đất nào trong Hồ sơ Địa chính.

- Đề nghị UBND xã Đăk Ha trả lời vị trí xây hàng rào nhà văn hóa xã lấn sang đất của ông K'Pai và bà H'Lem theo Quy hoạch SD đất hiện nay là quy hoạch đất gì.

- Tôi xác định đơn của ông K'Pai là đơn Khiếu Nại, không phải đơn phản ánh, kiến nghị, đề nghị UBND xã giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật.

2. Kiểm tra đơn ông K'Pai, H'Lem và bà Trịnh Thị Chỉnh.

Quá trình kiểm tra đơn Khiếu nại của ông K'Pai, H'Lem và bà Trịnh Thị Chỉnh, nội dung khiếu nại: *Hành vi hành chính trong việc thực hiện nhiệm vụ công vụ (Thu hồi đất để xây dựng công trình nhà văn hóa xã Đăk Ha).*

Tại khoản 2, Điều 8, Luật khiếu nại năm 2011 quy định như sau:

Trường hợp khiếu nại được thực hiện bằng đơn thì trong đơn khiếu nại phải ghi rõ ngày, tháng, năm khiếu nại; tên, địa chỉ của người khiếu nại; tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức, cá nhân bị khiếu nại; nội dung, lý do khiếu nại, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại và yêu cầu giải quyết của người khiếu nại. Đơn khiếu nại phải do người khiếu nại ký tên hoặc điểm chỉ.

Đối chiếu với quy định trên, đơn khiếu nại của ông K'Pai, H'Lem và bà Trịnh Thị Chỉnh gửi đến UBND xã Đăk Ha đã thể hiện được: Ngày, tháng, năm khiếu nại, tên địa chỉ người khiếu nại, tên cơ quan bị khiếu nại, nội dụng khiếu nại.

Tuy nhiên UBND xã Đăk Ha khẳng định tại vị trí xây dựng Nhà văn hóa xã Đăk Ha; Hạng mục: San lấp mặt bằng, cổng, tường rào, nhà vệ sinh, đài nước, giếng nước ***không có Thông báo, Quyết định Thu hồi đất***. Việc ông K'Pai, H'Lem và bà Trịnh Thị Chỉnh khiếu nại với nội dung: *Thu hồi đất để xây dựng công trình nhà văn hóa xã Đăk Ha* là không có cơ sở, tại vị trí xây dựng nhà văn hóa xã, UBND xã Đăk Ha chưa giao, cho thuê, giao khoán cho cá nhân, tổ chức nào khác, hiện vị trí nêu trên đang do UBND xã Đăk Ha quản lý.

UBND xã Đăk Ha không giải quyết đơn khiếu nại ông K'Pai, H'Lem và bà Trịnh Thị Chỉnh theo quy định.

3. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND huyện về việc phối hợp với đơn vị liên quan xem xét giải quyết đơn phản ánh kiến nghị của công dân:

UBND xã Đăk Ha nhận được Công văn chỉ đạo của Ban tiếp Công dân – UBND huyện số 1274/UBND-BTCD, ngày 17/4/2024 về việc giao UBND xã Đăk Ha chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan xem xét giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị đất gia đình đang canh tác nhưng UBND xã Đăk Ha cho là đất công của UBND xã Đăk Ha quản lý.

Sau khi kiểm tra hồ sơ, đối chiếu với quy định của pháp luật, UBND xã có ý kiến

như sau:

- Quyết định số 2934/QĐ-UB, ngày 07/11/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Lăk về việc thu hồi đất của Lâm trường Đăk Ha giao cho Ủy ban nhân dân huyện Đăk Nông (cũ) quản lý.

- Tại số trang số 17, sổ Mục kê đất đai khu vực nông thôn năm 2002, được Giám đốc Sở Địa chính – Nhà đất (nay là Sở Tài nguyên & Môi trường) phê duyệt ngày 31/12/2002, thể hiện ông K'Pai, H'Lem có thửa đất số 83, tờ bản đồ số 07, diện tích: 2142 m² đất trồng cây lâu năm.

- Ngày 14/7/2005, ông K'Pai được UBND huyện Đăk Nông (cũ) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 83, tờ bản đồ số 07, diện tích: 2142 m² đất trồng cây lâu năm, số phát hành Giấy chứng nhận AB 116 692, số vào sổ Giấy chứng nhận: HA 024 978.

4. Cơ sở pháp lý, lồng ghép bản đồ, làm rõ phần diện tích còn lại:

Năm 2013, Sở Tài nguyên & Môi trưởng tỉnh Đăk Nông Hợp đồng với đơn vị tư vấn đo đạc, số hóa tổng thể xã Đăk Ha, trong đó ông K'Pai và bà H'Lem đã được đo đạc và nghiệm thu thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ 52, diện tích 10.534,1m², trong đó đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 2142 m², diện tích 8410.1 m² còn lại chồng lấn lên đất do UBND xã quản lý, cụ thể: Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao (DTT) và đất sinh hoạt cộng đồng (DSH).

- Mặt khác ông K'Pai và bà H'Lem kê khai: Khai hoang năm 2002. Đối chiếu với bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2005 của xã Đăk Ha thì vị trí nêu trên là đất bằng chưa sử dụng (BCS) và đất rừng sản xuất (RSN). Vậy việc ông K'Pai và bà H'Lem kê khai khai hoang năm 2002 là không phù hợp.

Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 10/4/2012 của UBND Huyện Đăk Glong về việc phê duyệt đồ án quy hoạch Nông thôn mới (bản vẽ quy hoạch Kinh tế hạ tầng, bản vẽ quy hoạch xây dựng) xã Đăk Ha, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông tại vị trí xây dựng Nhà văn hóa xã Đắk Ha; Hạng mục: San lấp mặt bằng, cổng, tường rào, nhà vệ sinh, đài nước, giếng được quy hoạch là đất Trụ sở.

Căn cứ Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông, Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông tại vị trí xây dựng Nhà văn hóa xã Đắk Ha; Hạng mục: San lấp mặt bằng, cổng, tường rào, nhà vệ sinh, đài nước, giếng được quy hoạch là đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao (DTT) và đất sinh hoạt cộng đồng (DSH).

Căn cứ Quyết định số 2081/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông, và Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông tại vị trí xây dựng Nhà văn hóa xã Đắk Ha; Hạng mục: San lấp mặt bằng, cổng, tường rào, nhà vệ sinh, đài nước, giếng được quy hoạch là đất xây dựng cơ sở thể dục

thể thao (DTT) và đất sinh hoạt cộng đồng (DSH).

Đối chiếu với quy định trên, UBND xã Đăk Ha khẳng định tại vị trí xây dựng nhà văn hóa xã: Hạng mục: San lấp mặt bằng, cổng, tường rào, nhà vệ sinh, đài nước, giếng, UBND xã Đăk Ha chưa giao, cho thuê, giao khoán cho cá nhân, tổ chức nào khác, hiện vị trí nêu trên do UBND xã Đăk Ha quản lý, sử dụng (có sơ đồ xây dựng và thửa đất kèm theo). Việc ông K'Pai, H'Lem và bà Trịnh Thị Chỉnh làm đơn phản ánh, kiến nghị về việc *"bồi thường thiệt hại cho gia đình"* là không có cơ sở.

Trên đây là ý kiến của UBND xã Đăk Ha về việc giao giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị của ông K'Pai, H'Lem và bà Trịnh Thị Chỉnh, địa chỉ thường trú: Bon Ting Wel Đăng, thôn 3, xã Đăk Ha, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông ./.

Nơi nhận:
- UBND huyện (B/cáo)
- TT.Đảng ủy;
- TT.HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Công chức ĐC, NN, XD và MT;
- Ông K'Pai, H'Lem, Trịnh Thị Chỉnh; (đ/biết)
- Lưu VT.(đ/c Trúc).

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: Ủy ban nhân dân xã Đắk Ha
Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông

U.B.N.D XÃ ĐẮK HA H.ĐẮK GLONG T.ĐẮK NÔNG

Cù Xuân Sang

Sơ đồ lồng ghép, kèm theo Công văn số 311/UBND-ĐC, ngày 18/7/2024 của UBND xã Đăk Ha

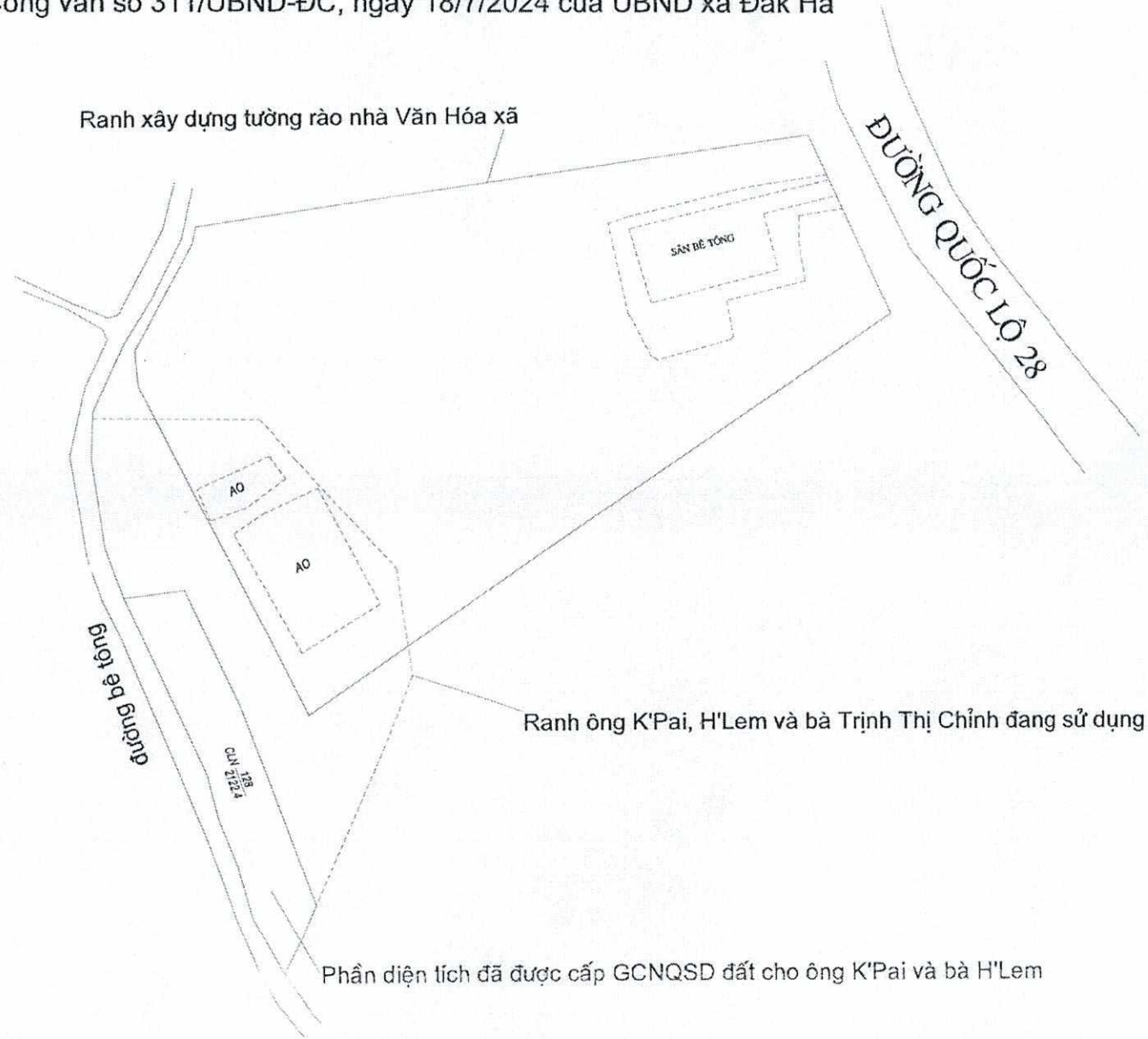

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

2 4 6 2 2 2 3 0 0 9 7 6 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

9764

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông: K Pai
Năm sinh: **1957**, CMND số: **245 078 252**
Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 1, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

DM 024194

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

a) Thửa đất: **128;** tờ bản đồ số: **52.**

b) Địa chỉ: Thôn 3, xã Đắk Ha, huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông.

c) Diện tích: 2122,4 m^2, (Bằng chữ: Hai nghìn một trăm hai mươi hai phẩy bốn mét vuông).

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.

e) Thời hạn sử dụng: Đến ngày 01/07/2055.

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

"2. Nhà ở: -/-.

3. Công trình xây dựng khác: -/-.

4. Rừng sản xuất và rừng trồng: -/-.

5. Cây lâu năm: -/-.

6. Ghi chú:

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Tỷ lệ: 1/2000

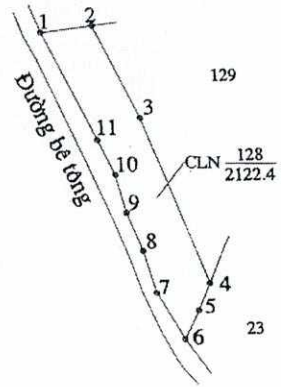

Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)
1-2	18.99
2-3	38.87
3-4	66.72
4-5	11.33
5-6	12.14
6-7	20.03
7-8	16.58
8-9	15.55
9-10	14.66
10-11	14.64
11-1	45.49

B

Đắk Nông, ngày 02 tháng 10 năm 2023

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH ĐẮK NÔNG

GIÁM ĐỐC

Số vào sổ cấp GCN: VP 09764

Nguyễn Văn Dũng

IV Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỔ MỤC KÊ ĐẤT ĐAI

TỈNH: ĐẮK NÔNG Mã: 6 7

HUYỆN: HUYỆN ĐẮK G'LONG Mã: 6 6 1

XÃ: ĐẮK SA Mã: 2 4 6 2 2

Quyển số: 0 0 1

Đắk Nông, ngày 23 tháng 08 năm 2017
GIÁM ĐỐC
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
(Ký, đóng dấu)
KT / GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Huynh

Đắk Nông, ngày 18 tháng 8 năm 2017
GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ký, đóng dấu)
K.T. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Bùi Thanh Hà

Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Tên người sử dụng, quản lý đất	Mã đối tượng sử dụng, quản lý đất	Hiện trạng sử dụng đất		Giấy tờ pháp lý về QSDĐ		Ghi chú
				Diện tích (m2)	Loại đất	Diện tích (m2)	Loại đất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
52	1	UBND xã	TCN	45232,9	DTT			
52	2		GDC	14177,2	CLN			
52	3	Ông: Vũ Đức Hòa	GDC	12365,0	CLN			
52	4	Ông: Đỗ Văn Thưởng	GDC	9314,4	CLN			
52	5	UBND xã	UBQ	30686,4	MNC			
52	6	Bà: Bùi Thị Phượng	GDC	188,3	CLN			
52	7	Ông: Ngô Đức Tân	GDC	344,0	CLN			
52	8		GDC	19149,6	CLN			
52	9	Ông: Nguyễn Đình Văn	GDC	14820,1	CLN			
52	10		GDC	17449,8	CLN			
52	11	Ông: Điểu Nôm	GDC	6386,4	CLN			
52	12		UBQ	22430,5	RSX			
52	13	Ông: Huỳnh Tấn Hưng	GDC	686,4	CLN			
52	14	Ông: K' Pai	GDC	10534,1	CLN			
52	15		GDC	9318,6	CLN			
52	16		GDC	7037,8	CLN			
52	17	Ông: Điểu Nôm	GDC	13363,3	CLN			
52	18	Bà: Nguyễn Thị Khen	GDC	197,0	CLN			
52	19		TKT	320,7	DNL			
52	20		GDC	8895,1	CLN			
52	21		GDC	7935,7	CLN			
52	22		GDC	3497,6	CLN			
52	23		GDC	3698,0	CLN			
52	24		GDC	11669,4	CLN			
52	25		GDC	11996,8	CLN			
52	26		GDC	8255,2	CLN			
52	27	Ông: Đào Đức Bảo	GDC	7001,7	CLN			
52	28		GDC	17458,4	CLN			
52	29		GDC	4980,3	CLN			
52	30		GDC	15315,2	CLN			
52	31		GDC	11304,1	CLN			
52	32	Ông: K Tar	GDC	3484,8	CLN			
52	33	Ông: Trần Văn Đường	GDC	1692,3	CLN			
52	34		GDC	5016,6	CLN			
52	35	Ông: Trần Trung Tuyến	GDC	4426,3	CLN			
52	36	Ông: Trần út	GDC	5200,0	CLN			
52	37		GDC	2184,5	CLN			
52	38	Đường đất vườn	GDC	9847,5	CLN			
52	39		GDC	8176,3	CLN			
52	40		GDC	1727,3	CLN			
52	41		GDC	3936,2	CLN			
52	42		GDC	4070,4	CLN			
52	43		GDC	4650,9	CLN			
52	44		GDC	4671,0	CLN			
52	45		GDC	8602,5	CLN			
52	46	Bà: Lưu Thị Thảo	GDC	1580,7	CLN			
52	47		GDC	8121,6	CLN			
52	48		GDC	13278,8	CLN			
52	49		GDC	7499,0	CLN			
52	50		GDC	15486,8	CLN			
52	51		GDC	10716,6	CLN			
52	52	Bà: Lưu Thị Thảo	GDC	663,4	CLN			
52	53		GDC	5731,8	CLN			
52	54	Ông: Ypreo	GDC	20950,4	CLN			
52	55	Bà: Lưu Thị Thảo	GDC	1655,2	CLN			
52	56	Bà: H' Đai	GDC	5144,3	CLN			